

## HƯỚNG DẪN THỦ TỤC XIN THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM

Từ ngày **20/12/2014**, Luật sửa đổi Luật Quốc tịch của Đức bắt đầu có hiệu lực. Luật này cho phép **trẻ em là con của người nước ngoài mà đồng thời có quốc tịch Đức và quốc tịch nước ngoài không phải từ bỏ quốc tịch nước ngoài** từ khi tròn 18 tuổi tới khi tròn 23 tuổi như quy định trước đây. Trẻ em phải đáp ứng các điều kiện mà Luật này quy định.

Để bảo đảm quyền lợi của con mình, cha mẹ cần tìm hiểu kỹ quy định của Đức xem trẻ có thuộc diện phải từ bỏ quốc tịch Việt Nam hay không trước khi nộp hồ sơ xin thôi quốc tịch cho trẻ.

**1. Công dân Việt Nam đề nghị được thôi quốc tịch Việt Nam để nhập quốc tịch nước ngoài cần nộp 03 bộ hồ sơ, mỗi bộ bao gồm các giấy tờ sau:**

a) 01 đơn xin thôi quốc tịch Việt Nam theo mẫu TP/QT-2010-ĐXTQT.1 (dành cho người thành niên từ 18 tuổi trở lên) hoặc mẫu TP/QT-2010-ĐXTQT.2 (dành cho người chưa thành niên dưới 18 tuổi);

Đối với con dưới 18 tuổi (mẫu TP/QT-2010-ĐXTQT.2), thì **cha và mẹ đều phải ký vào đơn** hoặc có thỏa thuận về việc xin thôi quốc tịch Việt Nam cho con chưa thành niên.

**Đối với con từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi, thì con cũng phải ký vào đơn cùng với cha, mẹ.**

b) 01 bản khai lý lịch theo mẫu TP/QT-2010-TKLL có dán ảnh chụp trong thời gian 06 tháng gần nhất;

**Lưu ý: Tất cả đơn và bản khai lý lịch đều phải ký trực tiếp (Originalunterschrift), không sử dụng chữ ký sao chụp.**

c) 01 danh sách đề nghị giải quyết hồ sơ theo mẫu TP/QT-2010-TKLL;

d) 01 bản chụp hộ chiếu Việt Nam, hộ chiếu Đức (nếu có);

e) 01 bản chụp giấy khai sinh;

g) 01 bản gốc giấy bảo đảm cho nhập quốc tịch Đức (Einbürgerungszusicherung) **còn giá trị ít nhất 01 năm kể từ ngày nộp hồ sơ** (trong 03 bộ hồ sơ, chỉ cần nộp 01 bản gốc và 02 bản chụp);

h) 01 phong bì có dán sẵn tem 0,90 euro và ghi địa chỉ người nhận

2. Đối với trường hợp đề nghị được miễn xác minh mà không thuộc diện trẻ em dưới 10 tuổi hoặc người sinh ra và lớn lên tại Đức, thì nộp thêm 03 bản chụp của một trong các giấy tờ sau:

a) Chứng nhận cư trú tại Đức từ 10 năm trở lên (Meldebescheinigung hoặc Aufenthaltsbescheinigung);

b) Hộ chiếu và thị thực chứng minh được xuất cảnh sang Đức theo diện đoàn tụ gia đình (Visum zur Familienzusammenführung/Familiennachzug).

3. Khi nộp hồ sơ, người đề nghị được thôi quốc tịch Việt Nam nộp lệ phí lần 1 bao gồm lệ phí chứng thực chữ ký, chứng thực bản sao, hợp pháp hóa giấy tờ do phía Đức cấp và phí dịch thuật giấy tờ được lập bằng tiếng Đức để đáp ứng yêu cầu về hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 78/2009/NĐ-CP ngày 22/09/2009 của Chính phủ. Trên cơ sở kiểm tra hồ sơ, cán bộ xử lý sẽ liên hệ và thông báo cho khách.

Người đề nghị nộp hồ sơ cũng có thể làm thủ tục chứng thực chữ ký, chứng thực bản sao tại công chứng viên của Đức; thuê phiên dịch viên tuyên thệ (beeidigte Übersetzer) dịch sang tiếng Việt các giấy tờ tiếng Đức trong hồ sơ. Sau đó, hồ sơ cần được đưa tới tòa án vùng (Landgericht) để chứng thực chữ ký của công chứng viên/phiên dịch viên tuyên thệ và gửi tới Đại sứ quán để làm thủ tục hợp pháp hóa.

4. Khi nhận được thông báo đã được Chủ tịch cho phép được thôi quốc tịch Việt Nam, người đề nghị nộp lệ phí lần 2 là lệ phí thôi quốc tịch và các giấy tờ sau:

a) Thông báo của Đại sứ quán;

b) Bản gốc hộ chiếu Việt Nam, Chứng minh nhân dân Việt Nam (nếu có).

Trước khi nộp lại hộ chiếu, Chứng minh nhân dân, khách nên chụp lại để lưu hồ sơ cá nhân, vì các giấy tờ này có giá trị chứng minh nguồn gốc Việt Nam khi đề nghị cấp giấy miễn thị thực hoặc giấy xác nhận nguồn gốc Việt Nam sau này.

5. Người đề nghị được thôi quốc tịch Việt Nam cần ghi chính xác địa chỉ và số điện thoại liên lạc, tốt nhất là điện thoại cầm tay, để cán bộ xử lý có thể liên hệ khi cần thiết. **Trong thời gian nộp hồ sơ nếu có thay đổi địa chỉ, số điện thoại thì cần thông báo lại cho Đại sứ quán.**

Nếu có câu hỏi hoặc thắc mắc về vấn đề quốc tịch, đề nghị liên lạc theo số máy chuyên trách 030/53630 122 hoặc theo số tổng đài 030/53630 108.